

Số: 89/KH-THPTTTTr

Phú Lương, ngày 03 tháng 03 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Trường THPT Tức Tranh

Căn cứ Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 491//KH-SGDĐT ngày 25/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, Trường THPT Tức Tranh ban hành kế hoạch triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Trường THPT Tức Tranh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 491//KH-SGDĐT ngày 25/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục của Tỉnh Thái Nguyên.

- Nâng cao nhận thức và năng lực ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh Trường THPT Tức Tranh.

- Xây dựng môi trường giáo dục số hiện đại, gắn kết đào tạo với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh Thái Nguyên và đất nước.

- Đảm bảo 100% giáo viên và học sinh được tiếp cận các nền tảng công nghệ trong giảng dạy, học tập, quản lý.

- Thúc đẩy các hoạt động giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học và các cuộc thi đổi mới sáng tạo trong học sinh.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả từng bước đáp ứng các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Trường THPT Túc Tranh.

- Xác định rõ trách nhiệm của cán bộ quản lý, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể và mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Định kỳ kiểm tra, báo cáo tiến độ thực hiện với Ban chỉ đạo cấp trường và Sở GDĐT Thái Nguyên.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức và năng lực

- Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 03-NQ/CP; Chương trình hành động số 62-CTr/TU; Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên; Kế hoạch số 491//KH-SGDĐT ngày 25/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thông qua kế hoạch triển khai của nhà trường, qua các buổi họp Hội đồng sư phạm, đăng tải trên Wepsite để nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn, bồi dưỡng do ở GDĐT và các cấp triển khai; mời các lớp tự tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào "học tập số" để khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh tự học, tự nghiên cứu để nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vận dụng để nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công quản lý, công tác dạy và học của giáo viên và học sinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy, học, công tác quản lý, điều hành của nhà trường.

- Hoàn thành các chỉ tiêu chung của Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên; Kế hoạch số 491//KH-

SGDDT ngày 25/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo và các chỉ tiêu đặt ra của nhà trường.

2. Chuẩn bị cơ sở vật chất thiết bị

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tiếp tục sử dụng hiệu quả các phần mềm về công nghệ hiện có của nhà trường, nghiên cứu đầu tư mua sắm, nâng cấp để đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đạt, vượt chỉ tiêu đề ra.

- Thường xuyên rà soát hệ thống thiết bị thông minh như máy tính, tivi đảm bảo đầy đủ để triển khai công tác quản lý, công tác dạy học có ứng dụng công nghệ thông tin.

- Rà soát hệ thống đường truyền internet đảm bảo có đường truyền tốc độ cao để đáp ứng việc dạy học, quản lý

- Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu học sinh, giáo viên trên phần mềm quản lý vnEdu; đảm bảo 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có chữ ký số.

3. Ứng dụng công nghệ số trong quản lý và giảng dạy

3.1. Triển khai số hóa kế hoạch, hồ sơ chuyên môn.

- Triển khai chữ ký số cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên của VNPT

- Triển khai quản lý dữ liệu thông tin cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trên phần mềm vnEdu.vn.

- Triển khai quản lý thiết bị dạy học trên phần mềm vnEdu.vn

- Triển khai quản lý điểm, học bạ trên phần mềm vnEdu.vn

- Triển khai quản lý kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, giáo viên trên phần mềm vnEdu.vn

- Triển khai quản lý báo giảng, sổ đầu bài trên phần mềm vnEdu.vn

- Triển khai sổ liên lạc điện tử trên phần mềm vnEdu.vn

3.2. Triển khai nền tảng dạy học trực tuyến

- Triển khai nền tảng dạy học trực tuyến OLM trong hoạt động dạy học; kiểm tra, đánh giá; tăng cường việc tự học của học sinh, nâng cao chất lượng dạy học.

- Xây dựng kho học liệu số trên nền tảng OLM, đảm bảo tích hợp nội dung phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông.

- Từng bước xây dựng mô hình trường học số.

3.3. Triển khai Học bạ số

- Theo lộ trình của Sở GDĐT (dự kiến từ năm học 2025-2026).
- Xây dựng cơ sở dữ liệu liên thông giữa Học bạ số và hệ thống quản lý giáo dục của Bộ GDĐT.

3.4. Triển khai Giáo dục STEM

- Tích hợp giáo dục STEM vào chương trình giảng dạy chính khóa và hoạt động trải nghiệm.
- Xây dựng các phòng thực hành giáo dục STEM: Sử dụng các phòng học bộ môn để xây dựng phòng thực hành giáo dục STEM Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học
- Khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học và sáng tạo công nghệ: Tổ chức cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp trường, lựa chọn các dự án tốt tham gia cuộc thi cấp tỉnh; cuộc thi khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo cho học sinh cấp trung học phổ thông.

3.5. Phát triển nguồn nhân lực công nghệ số

- Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường, khuyến khích tự học, tự nghiên cứu và vận dụng trong công tác.
- Tham gia và tổ chức các sân chơi STEM đối với học sinh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngành giáo dục trong nhà trường.
- Các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện tốt giáo dục STEM, triển khai sử dụng tốt nền tảng dạy học trực tuyến OLM; thực hiện tốt việc số hóa kế hoạch dạy học, hồ sơ, sổ sách chuyên môn trên phần mềm vnEdu.vn
- Bộ phận quản lý cơ sở dữ liệu, giáo viên chủ nhiệm các lớp thường xuyên rà soát cập nhật thông tin học sinh đảm bảo đúng, đầy đủ.
- Xây dựng chương trình, kế hoạch để truyền thông, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo các nhiệm vụ của Kế hoạch từ cấp tổ chuyên môn trở lên.
- Bộ phận Kế toán tham mưu sử dụng nguồn kinh phí phù hợp, triển khai hoàn thành các nhiệm vụ của Kế hoạch.
- Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn chỉ đạo, giám sát, thường xuyên theo dõi, nhắc nhở việc thực hiện của giáo viên để hoàn thành các nhiệm vụ theo Kế hoạch

- Báo cáo định kỳ về Sở GDĐT.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí triển khai được huy động từ ngân sách Nhà nước chi cho giáo dục và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) nhằm đảm bảo đủ nguồn lực cho triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Kế toán chủ động xây dựng phương án kinh phí phù hợp, đảm bảo sử dụng hiệu quả và đúng mục đích.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong trường THPT Túc Tranh.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng;
- Tổ trưởng các tổ CM, tổ VP;
- Trưởng các đoàn thể nhà trường;
- Thông báo CBGV, NV, HS;
- Website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hòa

PHỤ LỤC I
DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 89/KH-SGDDT ngày 03/03/2025 của Trường THPT Túc Tranh)

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu	Giải pháp đề xuất	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Đến năm 2030
1	Tỉ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đối với lĩnh vực giáo dục	≥ 90	Đẩy mạnh truyền thông, tập huấn phụ huynh và học sinh về dịch vụ công trực tuyến.	Tổ Văn Phòng, GVCN, Nhóm tin	Sở GDĐT, các trường	2030
2	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình ngành giáo dục	100	Hoàn thiện hệ thống dịch vụ công trực tuyến, tích hợp trên cổng thông tin điện tử nhà trường.	Tổ Văn Phòng , Nhóm tin	Sở GDĐT, UBND tỉnh	2030
3	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	100	Triển khai toàn diện hệ thống số hóa hồ sơ học sinh, giáo viên, văn bản hành chính.	Tổ Văn Phòng	Ban Giám hiệu	2028
4	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	100	Áp dụng phần mềm quản lý kết quả học tập, hồ sơ học sinh và giáo viên trực tuyến.	Tổ Văn Phòng, Nhóm tin	Ban Giám hiệu	2029
5	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính	≥ 90	Xây dựng kho dữ liệu liên thông giữa nhà trường và hệ thống quản lý giáo dục quốc gia.	Tổ Văn Phòng, Nhóm tin	Sở GDĐT, UBND tỉnh	2030
6	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	100	Phát triển hệ thống thanh toán trực tuyến qua VNPT Pay, Viettel Pay và các ngân hàng.	Kế toán	Ngân hàng, Sở GDĐT	2028
7	Tỷ lệ cắt giảm thủ tục hành	≥ 70	Đơn giản hóa quy trình hành	Tổ Văn Phòng	Sở GDĐT,	2030

	chính nội bộ giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện cấp phép		chính nội bộ, áp dụng phần mềm quản lý hồ sơ.		UBND tỉnh	
8	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử	100	Đưa vào sử dụng hoàn toàn hệ thống quản lý văn bản điện tử, hạn chế giấy tờ.	Tổ Văn Phòng	Sở GDĐT	2027
9	Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý giám sát trên môi trường điện tử	100	Ứng dụng phần mềm AI và hệ thống quản lý công việc để giám sát tiến độ.	Tổ Văn Phòng	Ban Giám hiệu	2028
10	Tỷ lệ các đơn vị, nhà trường thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	100	Áp dụng công nghệ điều hành số, tổ chức hội nghị, họp trực tuyến định kỳ.	Ban Giám hiệu	Sở GDĐT	2029

PHỤ LỤC II DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 89/KH-SGDĐT ngày 03/03/2025 của Trường THPT Tức Tranh)

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Phòng phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Các nhiệm vụ chung				
1	Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn, bồi dưỡng do Sở GDĐT và các cấp tổ chức	Cán bộ quản lý, giáo viên được phân công			2025
2	Thường xuyên rà soát cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin	Đ/c Đinh Hồng Tấn, Phó Hiệu trưởng; tổ Văn phòng		Thực trạng cơ sở vật chất nhà trường	Trong năm học

3	Mời Trường Đại học học công nghệ thông tin và Truyền thông- Đại học Thái Nguyên Tập huấn bồi dưỡng giáo viên	Ban Giám hiệu	Trường Đại học học công nghệ thông tin và Truyền thông- Đại học Thái Nguyên		
4					
5	Tổ chức các đợt tập huấn, bồi dưỡng cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường				Trong năm học
II	Triển khai số hóa kế hoạch, hồ sơ chuyên môn				
1	Triển khai chữ ký số cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên của VNPT				Hoàn thành 9/2024
2	Triển khai quản lý dữ liệu thông tin cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trên phần mềm vnEdu.vn.				Hoàn thành
3	Triển khai quản lý thiết bị dạy học trên phần mềm vnEdu.vn				9/2025
4	Triển khai quản lý điểm, học bạ trên phần mềm vnEdu.vn				Hoàn thành
5	Triển khai quản lý kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, giáo viên trên phần mềm vnEdu.vn				Hoàn thành

6	Triển khai quản lý báo giảng, sổ đầu bài trên phần mềm vnEdu.vn				5/2025
7	Triển khai sổ liên lạc điện tử trên phần mềm vnEdu.vn				Hoàn thành
III Triển khai nền tảng dạy học trực tuyến OLM					
1	Mua phần mềm	Hiệu trưởng, Kế toán		Hồ sơ mua, bán	02/2025
2	Cấp tài khoản cho giáo viên, học sinh	Đ/c Hoàng Văn Truyền phụ trách phần mềm dạy học trực tuyến		Nền tảng OLM	02/2025
3	Ban hành quy chế dạy học trực tuyến	Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn			02/2025
4	Triển khai tập huấn (Toàn trường, các tổ, nhóm chuyên môn)	- Ban Giám hiệu. - Tổ trưởng chuyên môn		Chương trình, kế hoạch, hình ảnh tập huấn, bồi dưỡng	- Cấp trường trước 05/3/2025 - Tổ chuyên môn trước 20/3/2025
5	Tổ chức dạy học trực tuyến (Dạy chính khóa, dạy ôn tập, ôn thi tốt nghiệp THPT, kiểm tra, ôn luyện kiến thức...)	Toàn thể giáo viên, học sinh		Thống kê số liệu giáo viên, học sinh dạy và học trên OLM	Trong năm học
IV Triển khai Giáo dục STEM					
1	Xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục STEM	Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn		Kế hoạch triển khai giáo dục STEM	2/2025

2	Xây dựng kế hoạch bài dạy, chuẩn bị và tổ chức các tiết giảng dạy thực hiện giáo dục STEM.	- Các tổ chuyên môn		Kế hoạch bài dạy, sản phẩm giảng dạy thực hiện giáo dục STEM	Trong năm học
3	Tham gia các lớp tập huấn do Sở GDĐT tổ chức về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM.	Cán bộ quản lý, giáo viên được phân công			Theo lịch của Sở GDĐT
4	Xây dựng phòng thực hành giáo dục STEM tại các phòng học bộ môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học	- Các tổ chuyên môn liên quan	Bộ phận tài chính, quản lý thiết bị nhà trường		Trong năm học
5	Triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật và tổ chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh.	Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn		Các dự án nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.	Từ tháng 9/2025 đến 12/2025
IV Triển khai Học bạ số					
1	Chỉ đạo chuẩn hóa dữ liệu học sinh các lớp để chuẩn bị triển khai học bạ số theo lộ trình của Sở GDĐT	Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn; cán bộ phụ trách cơ sở dữ liệu và giáo viên chủ nhiệm			Trong năm học